TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2021/DS-ST
Ngày: 29 – 6 – 2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Hồng Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chí

2. Bà Lê Thị Thanh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Nga là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 229/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2020 về: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2021/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 120/2021/QĐST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐC; Địa chỉ: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Nguyễn Tuấn M, sinh năm 1990; Địa chỉ nơi làm việc: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn theo văn bản số 2145/UQ-PVB ngày 19/5/2020. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Lê Hoàng H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Đường B, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Trong đơn khởi kiện ngày 25 tháng 5 năm 2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Tuấn M là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 07 tháng 6 năm 2018, Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐC (gọi tắt là Ngân hàng) và anh Lê Hoàng H ký hợp đồng cho vay số 2206/2018/HĐTD/PVB-CN.GĐ-PGD.THT với nội dung:

Khế ước nhận nợ: Số 2206/2018 ngày 08/6/2018

Số tiền cho vay và số tiền giải ngân ngày 08/6/2018: 1.200.000.000 đồng

Mục đích sử dụng vốn: Vay mua xe ô tô

Thời hạn vay: 48 tháng

Lãi suất phát vay: Từ ngày 08/6/2018 đến ngày 07/6/2019 lãi suất 8.99%/1 năm; Từ ngày 08/6/2019, lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần, bằng $TSTG_{13}$ + Biên độ 4,5%/1 năm.

Phương thức trả nợ: Nợ gốc được chia 48 kỳ, mỗi kỳ 01 tháng, trả vào ngày 08 hàng tháng, mỗi tháng trả 25.000.000 đồng. Kỳ trả nợ đầu tiên là ngày 08/7/2018.

Để đảm bảo cho khoản vay này, anh H đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 2206/2018/HĐBĐ/PVB-CN.GĐ-PGD.THT ngày 07/6/2018 để thế chấp tài sản là xe ô tô Mercedes – Benz E200, màu đen, đã qua sử dụng, sản xuất năm 2016, biển kiểm soát: 51G – 627.54. Tài sản bảo đảm đã được đăng ký thế chấp tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 08/6/2018, số đăng ký 1290151253.

Trong quá trình thực hiệu hợp đồng vay, anh H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu:

Anh Lê Hoàng H thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 29/6/2021 là 1.188.611.466 đồng (trong đó: Nợ gốc là 896.932.188 đồng và nợ lãi là 291.679.278 đồng) ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh Lê Hoàng H thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh tính theo lãi suất quá hạn được thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 2206/2018/HĐTD/PVB-CN.GĐ-PGD.THT ngày 07/6/2018 tính kể từ ngày 30/6/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu anh H không thanh toán các khoản nợ gốc và nợ lãi nêu trên thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản bảo đảm là xe ô tô hiệu Mercedes Benz, loại E200, màu sơn: Đen, số khung: FLMZF4CX2GV000277, số máy: 27492030769213, biển kiểm soát: 51G-627.54 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 368846 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/6/2018 cho anh H để thu hồi nợ cho Ngân hàng;

Số tiền thu được từ việc bán hoặc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh H đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ việc sử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

2. *Tại bản tự khai ngày 21 tháng 7 năm 2020 và biên bản hòa giải ngày 19 tháng 5 năm 2021, bị đơn – Anh Lê Hoàng H trình bày:*

Anh và Ngân hàng có ký hợp đồng cho vay số 2206/2018/HĐTD/PVB-CN.GĐ-PGD.THT ngày 07/6/2018 với nội dung như Ngân hàng trình bày. Anh vay số tiền 1.200.000.000 đồng trong thời hạn 48 tháng kể từ ngày 08/6/2018 để mua xe ô tô con nhãn hiệu Mercedes Benz, loại E200, màu sơn: Đen, sản xuất năm 2016, đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 51G-627.54 và thế chấp cho Ngân hàng xe ô tô này để đảm bảo cho khoản vay.

Anh gặp khó khăn nên không trả được nợ cho Ngân hàng. Anh và Ngân hàng đã cố gắng thương lượng nhưng không thành.

Nay, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh trả nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng vay, anh thống nhất trả nợ theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Trong trường hợp, anh không trả được nợ tín dụng, Ngân hàng có quyền phát mãi tài sản thế chấp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về tố tụng:

- Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh H trả nợ theo hợp đồng cho vay số 2206/2018/HĐTD/PVB-CN.GĐ-PGD.THT ngày 07/6/2018. Anh H cư trú tại quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về người tham gia tố tụng:

Anh H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Xét yêu cầu của anh H phù hợp quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Xét, anh H thừa nhận có vay của Ngân hàng số tiền số tiền 1.200.000.000 đồng để mua xe ô tô con nhãn hiệu Mercedes Benz, biển kiểm soát: 51G-627.54 và anh H hiện còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc là 896.932.188 đồng. Căn cứ khoản 2 Điều 92 của bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự không phải chứng minh.

- Xét, anh H và ngân hàng không thỏa thuận được với nhau về phương thức trả nợ. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh H thống nhất với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về nợ lãi nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Xét, Anh H đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô cho Ngân hàng để đảm bảo cho khoản vay và anh H đồng ý phát mãi tài sản thế chấp trong trường hợp anh H không trả được nợ vay là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng.

[3] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 và Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ khoản 1 Điều 299 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

- Buộc anh Lê Hoàng H trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐC toàn bộ nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 29/6/2021 là 1.188.611.466 (một tỷ một trăm tám mươi tám triệu sáu trăm mười một ngàn bốn trăm sáu mươi sáu) đồng (trong đó: Nợ gốc là 896.932.188 đồng và nợ lãi là 291.679.278 đồng). Trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh Lê Hoàng H còn tiếp tục trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh tính theo lãi suất quá hạn được thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 2206/2018/HĐTD/PVB-CN.GĐ-PGD.THT ngày 07/6/2018 tính kể từ ngày 30/6/2021 cho đến khi trả xong các khoản nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu anh H không thanh toán các khoản nợ gốc và nợ lãi nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản bảo đảm là xe ô tô hiệu Mercedes Benz, loại E200, màu sơn: Đen, số khung: FLMZF4CX2GV000277, số máy: 27492030769213, biển kiểm soát: 51G-627.54 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 368846 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/6/2018 cho anh H để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Số tiền thu được từ việc bán hoặc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh H đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐC được nhận lại số tiền tạm nộp án phí khi khởi kiện là 21.257.652 (Hai mươi mốt triệu hai trăm năm mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi hai) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0026408 ngày 22/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Anh Lê Hoàng H phải nộp số tiền án phí là 47.658.343 đồng (Bốn mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi tám ngàn ba trăm bốn mươi ba) đồng.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Thị Hồng Đào